

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

Số: 188/CTCN-2020

V/v giải trình lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2020 so với 6 tháng đầu năm 2019 đối với BCTC bán niên đã được soát xét

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 11 tháng 8 năm 2020

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên cổ phiếu:

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC VÀ XÂY DỰNG QUẢNG NGÃI

Mã cổ phiếu:

QNW

Địa chỉ:

17 Phan Chu Trinh - phường Nguyễn Nghiêm - TP Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

Mã số thuế:

4300326264

Người đại diện:

Ông ĐẶNG NGỌC ANH

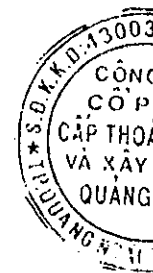
Chức vụ: Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2016 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình cụ thể khi lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước.

Công ty CP Cấp thoát nước và Xây dựng Quảng Ngãi giải trình về việc lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2020 so với 6 tháng đầu năm 2019 cụ thể như sau :

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	CÔNG TY ME				HỢP NHẤT			
		6 tháng đầu năm 2020	6 tháng đầu năm 2019	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)	6 tháng đầu năm 2020	6 tháng đầu năm 2019	Tăng/giảm	Tỷ lệ(%)
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4	7	8	9=7-8	10=9/8
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	34.350.602.303	30.341.209.271	4.009.393.032		34.350.602.303	30.341.209.271	4.009.393.032	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	0	0	0		0	0	0	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	34.350.602.303	30.341.209.271	4.009.393.032	13%	34.350.602.303	30.341.209.271	4.009.393.032	13%
4. Giá vốn hàng bán	11	23.465.667.645	21.090.509.390	2.375.158.255	11%	23.465.667.645	21.090.509.390	2.375.158.255	11%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp (20=10-11)	20	10.884.934.658	9.250.699.881	1.634.234.777	18%	10.884.934.658	9.250.699.881	1.634.234.777	18%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	2.561.716.035	3.707.410.677	(1.145.694.642)	-31%	2.676.417.474	3.813.679.961	(1.137.262.487)	-30%
7. Chi phí tài chính	22	1.952.213.671	1.176.282.847	775.930.824	66%	1.952.213.671	1.176.282.847	775.930.824	66%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.952.213.671	1.176.282.847	775.930.824		1.952.213.671	1.176.282.847	775.930.824	
8. Chi phí bán hàng	25	1.665.441.438	964.360.783	701.080.655	73%	1.665.441.438	964.360.783	701.080.655	73%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	3.768.182.575	2.824.759.959	943.422.616	33%	3.808.186.589	2.867.003.729	941.182.860	33%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30	6.060.813.009	7.992.706.969	(1.931.893.960)	-24%	6.135.510.434	8.056.732.483	(1.921.222.049)	-24%
11. Thu nhập khác	31	7.938.659	8.375.069	(436.410)		7.938.659	8.375.069	(436.410)	
12. Chi phí khác	32	47.356.902	14.777.155	32.579.747		47.356.902	14.777.155	32.579.747	
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(39.418.243)	(6.402.086)	(33.016.157)		(39.418.243)	(6.402.086)	(33.016.157)	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	6.021.394.766	7.986.304.883	(1.964.910.117)	-25%	6.096.092.191	8.050.330.397	(1.954.238.206)	-24%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	1.300.225.973	1.710.920.580	(410.694.607)	-24%	1.315.165.458	1.723.725.683	(408.560.225)	-24%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	0	0	0		0	0	0	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	4.721.168.793	6.275.384.303	(1.554.215.510)	-25%	4.780.926.733	6.326.604.714	(1.545.677.981)	-24%
18. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ						4.757.023.557	6.306.116.550		
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát						23.903.176	20.488.164		
20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu									
21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu									



BCTC CÔNG TY MẸ

- Lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2020 giảm với lý do : Doanh thu bán hàng chỉ tăng 13%
 - Trong khi : - giá vốn hàng bán chỉ tăng 11% nhưng doanh thu hoạt động tài chính giảm 30%.
 - Chi phí tài chính, chi phí bán hàng tăng cao hơn 50% và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 33%.
- Dẫn đến lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2020 giảm 25%.

BCTC HỢP NHẤT

- Lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2020 giảm với lý do : Doanh thu bán hàng chỉ tăng 13%
 - Trong khi : - giá vốn hàng bán chỉ tăng 11% nhưng doanh thu hoạt động tài chính giảm 30%.
 - Chi phí tài chính, chi phí bán hàng tăng cao hơn 50% và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 33%.
- Dẫn đến lợi nhuận trong 6 tháng đầu năm 2020 giảm 24%.

Trân Trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.Kế toán, P.HC

